

# THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG KỂ CHUYỆN THEO ĐỒ CHƠI ĐỂ PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ MIÊU TẢ CHO TRẺ MẦM GIÁO 4-5 TUỔI

Nguyễn Thị Huệ\*

## ABSTRACT

*Storytelling by toys is a suitable form for preschoolers, especially 4-5 year old children because the toys around children are very rich and diverse. The article presents the current situation of organizing storytelling activities according to toys to develop descriptive language for 4-5 year old preschoolers*

**Keywords:** *Situation, storytelling activities, games, 4-5 years old preschoolers*

*Received: 28/2/2022 Accepted: 3/3/2022 Published: 8/3/2022*

### 1. Mở đầu

Phát triển ngôn ngữ (PTNN) cho trẻ là một trong những nhiệm vụ quan trọng của mục tiêu phát triển toàn diện trẻ mầm non. PTNN miêu tả chính là PTNN mạch lạc cho trẻ. Hoạt động dạy trẻ kể chuyện theo đồ chơi phụ thuộc rất nhiều vào khả năng sáng tạo truyện kể và chuẩn bị đồ chơi của giáo viên (GV) nên thực tế việc tổ chức dạy chưa hay, chưa khuyến khích được nhiều trẻ tham gia. Nhiều trẻ dừng lại ở mức độ biết kể, biết liệt kê các sự việc, nhưng chưa có tính liên kết giữa các câu. Số lượng từ ngữ miêu tả trong truyện còn ít, chưa có sắc thái biểu cảm trong lời nói. Trẻ rụt rè, nhút nhát và không thể kể được một câu chuyện nhưng sau khi được sự hướng dẫn của GV và nghe truyện mẫu của cô, trẻ đã có biểu hiện tốt hơn nhiều. Qua quá trình điều tra, những trẻ nào kể chuyện lưu loát, mạnh dạn tự tin, khả năng ngôn ngữ tốt thì tư duy cũng phát triển.

### 2. Thực trạng tổ chức HĐKC theo đồ chơi để PTNN miêu tả cho TMG 4-5 tuổi

#### 2.1. Thực trạng thuận lợi và khó khăn của GV trong tổ chức HĐKC theo đồ chơi để PTNN miêu tả cho TMG 4-5 tuổi

Tác giả tiến hành điều tra 10 trường MN trên địa bàn TP Thái Bình gồm: trường MN Lê Hồng

Phong, Tiên Phong, 1-6, Hoa Phượng, Quang Trung, Sơn Ca, Bò Xuyên, Kì Bá, Hoa Sen, Hoàng Diệu. Kết quả thu được như sau:

**Thuận lợi:** Khi tổ chức HĐKC theo đồ chơi cho trẻ, thuận lợi mà tất cả GV đều nhắc đến đầu tiên là trẻ rất hứng thú với đồ chơi. Đó là lợi thế nổi bật nhất của việc tổ chức cho trẻ kể chuyện theo đồ chơi. Ngoài thuận lợi trên, họ còn nói đến một số thuận lợi khác như: trẻ có đồ dùng trực quan sinh động nên cô giáo có thể hướng dẫn trẻ lập chuyện dựa trên hệ thống các câu hỏi miêu tả đồ chơi...

**Khó khăn:** Ngoài một số thuận lợi kể trên, đa số các GV đều bày tỏ những khó khăn khi tổ chức HĐKC theo đồ chơi cho trẻ. Đầu tiên là việc ổn định trật tự lớp do trẻ quá đông và hứng thú với đồ chơi. Thứ hai là trẻ thường kể chuyện lan man và không trả lời đúng trọng tâm câu hỏi của cô khiến cho giờ học bị kéo dài và khó đạt được mục đích yêu cầu tiết học. Thứ ba là việc tổ chức HĐKC theo đồ chơi cho trẻ cần sự chuẩn bị công phu như việc sưu tầm hoặc làm những đồ chơi đẹp mắt, mới lạ gây nhiều hứng thú cho trẻ mất nhiều thời gian và công sức, không phải GV nào cũng làm được.

Kết quả điều tra cho thấy trên thực tế việc tổ chức HĐKC theo đồ chơi cho trẻ là một hoạt động có tiềm năng để PTNN miêu tả cho trẻ nhưng lại chưa được phát huy. Do đặc thù công

\* Trường CĐ Sư phạm Thái Bình

việc cũng như năng lực, trình độ còn có hạn của GVMN mầm non nên có rất nhiều khó khăn khi tổ chức hoạt động. Thực tế là HĐKC theo đồ chơi cho trẻ ít đến mức gần như không được thực hiện.

Tổng hợp được các ý kiến đề xuất của GV một số trường MNB trên địa bàn TP Thái Bình đề PTNN miêu tả cho TMG 4-5 tuổi như sau:

*Thứ nhất*, cần có thêm nhiều đồ chơi đẹp phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi của trẻ.

*Thứ hai*, GV cần có thêm những buổi học chuyên đề nâng cao trình độ chuyên môn, từ đó tự hình thành được các biện pháp phù hợp để phát triển ngôn ngữ miêu tả cho trẻ qua dạy trẻ kể chuyện theo đồ chơi.

*Thứ ba*, tăng cường cho trẻ trải nghiệm bằng nhiều hình thức như: cho trẻ đi xem rỗi nước, tổ chức đóng kịch bằng các nhân vật đồ chơi...

Các GVMN nhìn chung đã có nhận thức tương đối đúng về tầm quan trọng của việc PTNN miêu tả cho TMG, đặc biệt là TMG 4-5 tuổi. Tuy nhiên, thực tế còn nhiều tồn tại bất cập như số trẻ trong một lớp quá đông, một số GV NLSP và trình độ chuyên môn còn hạn chế... nên việc PTNN miêu tả cho trẻ chưa được quan tâm đúng mức. Đặc biệt, hình thức tổ chức HĐKC kể chuyện theo đồ chơi - một hình thức có tiềm năng PTNN hiệu quả cho trẻ nhưng rất ít, thậm chí không hề được sử dụng.

## 2.2. Nhận thức của GV về ngôn ngữ miêu tả

Để tìm hiểu nhận thức và thái độ của GV về PTNN miêu tả cho trẻ 4-5 tuổi, chúng tôi sử dụng 100 phiếu điều tra ở 10 trường MN trên địa bàn TP Thái Bình và phỏng vấn trực tiếp GV.

Khi phỏng vấn GV: *Chi hiểu thế nào là ngôn ngữ miêu tả?* mỗi người có một cách diễn đạt khác nhau. Các cô giáo trường MN 1-6 cho rằng: *Trẻ dùng ngôn ngữ để kể lại những gì trẻ thấy, trẻ nghe và đã tham gia trong cuộc sống.* Hoặc là: *Ngôn ngữ miêu tả là sử dụng ngôn ngữ để nói về một vật hay một đồ dùng, đồ chơi nào đó.* Các cô giáo trường MN Hoa Phượng lại hiểu là: *NNMT nói lên cảm nhận của mình về một sự vật, sự việc, hiện tượng nào đó.* Ngôn ngữ đó đơn giản, gần gũi, dễ hiểu, chính xác,

mang tính truyền cảm.

Hàng ngày, GV đều đã sử dụng NNMT, nhưng lại chưa hiểu, chưa diễn đạt được chính xác về NNMT và đưa ra một khái niệm về NNMT là điều khó khăn đối với họ.

Sau đây là kết quả cụ thể:

Nhận thức về vai trò của PTNN cho TMG 4-5 tuổi

Kết quả thống kê thu được, cho thấy hầu hết những người tham gia trả lời đều cho rằng việc PTNN miêu tả cho TMG 4-5 tuổi là rất cần thiết (82%) và cần thiết chiếm (18%). Không ai cho rằng việc PTNN miêu tả cho TMG 4-5 tuổi là không cần thiết. Như vậy, tất cả GV tham gia trả lời đều đã nhận thức được tầm quan trọng của NNMT đối với TMG 4-5 tuổi.

Các hình thức phát triển lời nói mạch lạc cho trẻ

Kết quả khảo sát cho thấy hầu hết GV thường xuyên sử dụng hình thức kể lại TPVH chiếm 50%. Kế đến là hình thức kể chuyện theo tranh 36%. Hình thức kể chuyện theo kinh nghiệm không được sử dụng thực hiện. Hình thức kể chuyện theo đồ chơi chưa được các GVMN quan tâm đúng mức chiếm 6%. Qua điều tra nguyên nhân, cho thấy có hai lí do khiến GV ngại sử dụng hình thức này. Thứ nhất, đồ chơi sẵn có không đáp ứng được nhu cầu sử dụng về mặt thẩm mỹ, hình dáng, cấu tạo... nên không được GV sử dụng làm đồ dùng trực quan trong HĐKC. *Thứ hai*, GV còn ngại tìm tòi sáng tạo ra các đồ dùng đồ chơi mới phù hợp với yêu cầu bài học. Mặt khác, khả năng tổ chức giờ HĐKC theo đồ chơi của GV còn hạn chế, vì vậy họ gặp phải khó khăn khi ổn định trật tự lớp vì trẻ đông và quá hứng thú với đồ chơi.

Bổ sung vốn từ miêu tả cho trẻ

Hầu hết GV cho biết họ thường xuyên giải thích ý nghĩa và bổ sung từ mới cho vốn từ miêu tả của trẻ (98%). Chỉ có 2% GV thừa nhận chỉ thỉnh thoảng giải thích ý nghĩa và bổ sung từ mới cho vốn từ miêu tả của trẻ. Như vậy, đa số GVMN trên địa bàn điều tra đã có ý thức PTNN cho trẻ nói chung và PTNN miêu tả cho trẻ nói riêng. Tuy nhiên, do năng lực cảm thụ các

TPVH cũng như vốn kiến thức cơ bản về từ ngữ của GVMN còn hạn chế nên có một số trường hợp GV giải thích ý nghĩa của từ chưa thật sự chính xác.

Nhận thức của GV về tác dụng của đồ chơi khi trẻ kể chuyện

Kết quả khảo sát cho thấy, sự nhận thức đúng đắn tác dụng của đồ chơi là tiền đề hiệu quả trong việc tổ chức dạy trẻ kể chuyện theo đồ chơi. Hầu hết GV (90%) cho rằng đồ chơi có vai trò rất quan trọng khi kể chuyện, gồm tất cả các tác dụng như đã nêu trên, từ đó biết sử dụng nhiều đồ chơi mới phục vụ cho tiết dạy của mình.

Thực trạng hoạt động dạy trẻ kể chuyện theo đồ chơi

Qua khảo sát, cho thấy phần lớn GV không bao giờ tổ chức hoạt động dạy trẻ kể chuyện theo đồ chơi (67%), có 23% GV thỉnh thoảng tổ chức và 12% GV tổ chức hoạt động này và tập trung chủ yếu ở trường MN 1-6. Đó là một thiệt thòi rất lớn của các bé mẫu giáo ở nhiều trường khác trên địa bàn TP Thái Bình. Xuất phát từ thực tế này, tác giả đang tìm các biện pháp để GV tích cực hơn trong dạy trẻ kể chuyện theo đồ chơi nhằm PTNN miêu tả cho trẻ.

### 2.3. Thực trạng thiết kế hoạt động (TKHD) cho trẻ làm quen tác phẩm văn học (TPVH) của GV lớp mẫu giáo 4-5 tuổi

Ưu điểm: Hầu hết các bài soạn đều có bố cục hợp lí, đầy đủ các mục cần thiết; Có nhiều bài soạn GV đã rất công phu chuẩn bị những đồ dùng trực quan, các phương tiện kỹ thuật như máy tính, máy chiếu... vào trong quá trình hoạt động.

Hạn chế: Trong tổng số các TKHD được phân tích, không có TKHD về dạy trẻ kể chuyện theo đồ chơi, kể chuyện theo kinh nghiệm, kể chuyện sáng tạo; Trong TKHD của mình, GV đưa ra những mục tiêu rất chung chung trong nhiệm vụ PTNN cho trẻ. Đặc biệt không có một kế hoạch nào đề cập đến vấn đề PTNN miêu tả cho trẻ.

*Một số ví dụ minh họa:*

Ví dụ 1: Mục tiêu của hoạt động dạy trẻ kể lại truyện *Cậu bé mũi dài* (trường Mầm non 1-6).

**Kiến thức:** Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật và nắm được nội dung câu chuyện.

**Kỹ năng:** Rèn luyện khả năng chú ý có chủ định: biết lắng nghe và tham gia vào câu chuyện của cô; Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi: rõ ràng, mạch lạc.

**Thái độ:** Biết yêu quý các bộ phận trên cơ thể, biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.

Trong số các TKHD điều tra, chưa thiết kế nào đề cập đến vấn đề PTNN miêu tả cho trẻ. Hầu hết các thiết kế chỉ đưa ra nhiệm vụ PTNN, PTNN mạch lạc một cách chung chung mà chưa đưa ra được những mục tiêu cụ thể. Các kế hoạch còn chú trọng nhiều vào mục đích giúp trẻ nhớ được tên truyện, nội dung truyện mà chưa thực sự chú trọng giúp trẻ hiểu được những từ ngữ khó và hay hoặc tính biểu cảm cũng như khả năng miêu tả của từ.

### 2.4. Thực trạng sử dụng các biện pháp PTNN miêu tả cho TMG 4-5 tuổi

Khi phỏng vấn: *Các cô hãy nêu những biện pháp đã sử dụng để phát triển ngôn ngữ miêu tả cho TMG 4-5 tuổi qua dạy trẻ kể chuyện với đồ chơi*, đa số GV đều nêu các biện pháp: xây dựng môi trường đồ chơi theo chủ đề (80%), kể mẫu (70%). Điều đó cho thấy, GV đã có sự quan tâm đến việc phát triển ngôn ngữ miêu tả cho trẻ. Tuy nhiên, số lượng các biện pháp còn ít, chưa sáng tạo, cô đưa đồ chơi ra, sau đó kể mẫu, chủ yếu trẻ bắt chước kể lại, rất ít trẻ từ đó sáng tạo được truyện riêng của mình. Hầu hết GV chưa sử dụng các biện pháp khác như trò chơi học tập, các biện pháp tu từ, cô và trẻ cùng sáng tác truyện... để PTNN miêu tả cho trẻ khi dạy trẻ kể chuyện với đồ chơi. Việc kết hợp sử dụng các biện pháp trên còn rất hạn chế nên hiệu quả tiết dạy chưa cao, NNMT chưa được trẻ sử dụng nhiều.

### 2.5. Thực trạng sử dụng NNMT trong lời nói của trẻ 4-5 tuổi

- Số lượng từ ngữ miêu tả trong lời kể: Không có từ ngữ miêu tả trong một câu; Sử dụng 1 hay nhiều từ ngữ miêu tả trong một câu: khả năng sử dụng từ ngữ của trẻ; Trẻ sử dụng từ ngữ miêu tả chưa phù hợp với văn cảnh; Trẻ sử dụng từ ngữ miêu tả chính xác và phù hợp với văn cảnh; Trẻ sử dụng từ ngữ miêu tả sáng tạo và linh hoạt.

Đa số GVMN được hỏi đều phản ánh là trẻ không sử dụng từ ngữ miêu tả trong HĐKC và

giao tiếp (61%). Trẻ sử dụng từ ngữ miêu tả chính xác (18%), sáng tạo và linh hoạt (12%) với ngữ cảnh còn rất ít nên cần thiết phải sử dụng các biện pháp tích cực khuyến khích trẻ PTNN miêu tả hơn nữa.

### 3. Kết luận

Kết quả khảo sát 5 nội dung: i) Thực trạng thuận lợi và khó khăn của GV trong tổ chức HĐKC theo đồ chơi đồ PTNN miêu tả cho TMG 4-5 tuổi; ii) Nhận thức của GV về ngôn ngữ miêu tả; iii) Thực trạng thiết kế hoạt động (TLDH) cho trẻ làm quen TPVH của GV lớp mẫu giáo 4-5 tuổi; iv) Thực trạng sử dụng các biện pháp PTNN miêu tả cho TMG 4-5 tuổi; v) Thực trạng sử dụng ngôn ngữ miêu tả trong lời nói của trẻ 4-5 tuổi bước đầu đánh giá đa số GVMN có một số đánh giá khá tốt

Kể chuyện theo đồ chơi là một hình thức phù hợp với TMG, đặc biệt là trẻ 4-5 tuổi bởi đồ chơi quanh trẻ rất phong phú, đa dạng. Trẻ có thể xây dựng được những câu chuyện hay và hấp dẫn thể hiện khả năng sáng tạo thơ ngây. Căn cứ vào

đặc điểm phát triển tâm, sinh lí và thực trạng sử dụng NNMT của trẻ giai đoạn này, GV cần nghiên cứu tìm những biện pháp PTNN miêu tả qua dạy trẻ kể chuyện với đồ chơi.

### Tài liệu tham khảo

1. Trần Thị Vân Anh (2018), Phát triển vốn từ cho trẻ mẫu giáo lớn thông qua truyện cổ tích. Khóa luận tốt nghiệp đại học,
2. Đào Thanh Âm (2006), Giáo dục học mầm non, tập 1, NXB ĐHSP Hà Nội.
3. Đào Thanh Âm (2006), Giáo dục học mầm non, tập 2, NXB ĐHSP Hà Nội.
4. Đào Thanh Âm (2006), Giáo dục học mầm non, tập 3, NXB ĐHSP Hà Nội.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), Chương trình giáo dục mầm non Hà Nội
6. Nguyễn Thị Hương Dương (2017), Mở rộng vốn từ cho trẻ 5-6 tuổi thông qua truyện ngụ ngôn. Khóa luận tốt nghiệp đại học,

## BIỆN PHÁP DUY TRÌ HỨNG THÚ HỌC TẬP... (tiếp theo trang 107)

### c. Duy trì hứng thú học tập thông qua diễn đàn thảo luận của SV.

GV cần tạo cho SV tham gia tích cực vào khóa học bằng cách đưa ra nhiều câu hỏi thảo luận trên diễn đàn của khóa học hoặc trên nhóm Zalo. GV có thể đưa ra yêu cầu mỗi SV cần truy cập ít nhất khoảng 1200 phút và có ít nhất 5 câu hỏi (hoặc chủ đề thảo luận hoặc nhận xét) trong suốt khóa học thì mới đạt yêu cầu. Thông thường, ban đầu SV có thể ngại khi đặt câu hỏi hoặc tạo chủ đề thảo luận, GV cần gợi ý một vài chủ đề mẫu để SV đặt câu hỏi và thảo luận. Và đến những nội dung tiếp theo, SV sẽ mạnh dạn và tích cực hơn trong thảo luận. Câu hỏi thảo luận là phần cốt lõi của quá trình học tập và lĩnh hội kiến thức. Thông qua diễn đàn thảo luận, GV sẽ nắm bắt và có cái nhìn tổng quát về việc tiếp thu kiến thức của SV, từ đó sẽ những hoạt động hỗ trợ SV học tập tốt hơn.

### 3. Kết luận

Nghiên cứu cho thấy, SV đánh giá rất cao vai trò của GV trong việc tạo và duy trì hứng

thú học tập. Do đó, GV cần có những biện pháp nhằm duy trì hứng thú học tập của SV. Bên cạnh đó, bản thân SV cần có sự tích cực, chủ động trong học tập, tích cực trong trao đổi, thảo luận, áp dụng phương pháp học tập phù hợp với bản thân để chiếm lĩnh kiến thức một cách sáng tạo và sâu sắc.

### Tài liệu tham khảo

1. Hồ Ngọc Đại (1983). *Tâm lý học dạy học*. NXB Giáo dục, Hà Nội.
2. Nguyễn Bá Kim (2002). *Phương pháp dạy học môn Toán*. NXB ĐHSP.
3. Lê Khánh Luận, Nguyễn Thanh Sơn, Phạm Trí Cao (2011). *Bài tập Xác suất thống kê*. NXB ĐHQG TP.HCM.
4. Trần Trung, Nguyễn Mạnh Cường (2015). *Tạo hứng thú học tập học phần Xác suất thống kê cho sinh viên khối kỹ thuật thông qua giảng dạy theo hướng gắn với bối cảnh thực tiễn*. Tạp chí Giáo dục số đặc biệt, 7/2015.